

Số: 02/2025/QĐ-UBND

An Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định việc nâng bậc lương trước thời hạn do
lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ,
công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ
chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của
Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực
lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;
Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi
Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19
tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và
nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người
lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng
bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán
bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3187/TTr-SNV
ngày 18 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc nâng bậc
lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối
với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh An
Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng Sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Website Chính phủ;
- Cục KT VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu QH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo, Đài PTTH AG, Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: HCTC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Mừng

QUY ĐỊNH

**Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc
trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Nội dung có liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nhưng không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn và trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Người xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ do Nhà nước quy định được cấp có thẩm quyền quyết định đến làm việc tại các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam mà vẫn thuộc danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

4. Người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các hội có tính chất đặc thù theo quy định hiện hành.

Các đối tượng tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn phải bảo đảm dân chủ, công bằng, công khai, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải căn cứ vào thành tích đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thành tích đã được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần này thì không được tính để nâng bậc lương trước thời hạn lần sau.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

Chương II

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 4. Tiêu chuẩn, cấp độ về lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và thời gian nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với các cấp độ thành tích khác nhau

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập các hạng, Huân chương Lao động các hạng.

b) Danh hiệu vinh dự nhà nước, gồm: Anh hùng Lao động, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước.
- d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- đ) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Được Thủ trưởng bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen đối với chuyên đề có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên.

- c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Được Thủ trưởng bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen đột xuất (hoặc đối với chuyên đề có thời gian thực hiện dưới 03 năm).

- b) Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

c) Được Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh hoặc Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen.

- d) Được công nhận sáng kiến, kinh nghiệm cấp tỉnh.

Điều 5. Ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét hết diện có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến diện có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và 06 tháng.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được xét lần lượt từ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích cao nhất đến thành tích thấp hơn. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ được phép thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

Trường hợp có từ hơn hai người đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tuổi cao, nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước hạn (trừ trường hợp sẽ được nâng bậc lương trước hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn).

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có thành tích khác nhiều hơn.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước nhưng không đủ chỉ tiêu để xét nâng bậc lương và trong kỳ xét này lại có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

e) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nữ.

g) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan cử đi đào tạo, đã có bằng tiến sĩ, thạc sĩ đúng chuyên ngành đang làm nhưng chưa có chế độ điều chỉnh lương.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các hội có tính chất đặc thù có trách nhiệm:

a) Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 08/2013/TT-BNV để theo dõi, kiểm tra.

b) Đề nghị Sở Nội vụ lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

c) Thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị, tổ chức.

d) Kiểm tra kết quả và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

a) Lập thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

b) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy định về số người và tỷ lệ % được nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở cơ quan, đơn vị, tổ chức. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trái quy định.

d) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn; tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định hiện hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở Quy định này, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ thẩm quyền quy định và Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị để ban hành Quy chế riêng của từng cơ quan, đơn vị về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cho phù hợp, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, có lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy định này có sự sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc, các Sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã, các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.